

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

| Nội dung đánh giá <i>(Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)</i> | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|--|---------------|--|
| A. YÊU CẦU CHUNG | | |
| • Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau. | Đáp ứng | Đạt |
| | Không đáp ứng | Không đạt |
| B. YÊU CẦU KỸ THUẬT | | |
| 1. Đa vi chất 1 | | |
| Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em từ 6-59 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi. Đa vi chất phải có tối thiểu 3 vi chất với hàm lượng cụ thể như sau: - Sắt (7,1mg đến 14,3 mg sắt nguyên tố \pm 20%) - Vitamin A (300 μ g \pm 20% đến 400 μ g retinol) - Kẽm (2,35 mg đến 7 mg kẽm nguyên tố \pm 20%) - Dạng cốm. Hộp 60 gói, gói 1 gam. | Đáp ứng | Đạt |
| | Không đáp ứng | Không đạt |
| 2. Đa vi chất 2 | | |
| Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng cho trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi. Đa vi chất phải có tối thiểu 3 vi chất với hàm lượng cụ thể như sau: - Sắt (12,5 đến 30 mg sắt nguyên tố \pm 20%) | Đáp ứng | Đạt |
| | Không đáp ứng | Không đạt |

| | | |
|--|--|--|
| - Vitamin A (300 $\mu\text{g} \pm 20\%$) - Kẽm (5mg kẽm nguyên tố $\pm 20\%$) - Dạng bột. Hộp 30 gói, gói 1 gam. | | |
|--|--|--|

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.